TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02 /2025/QĐST-HNGĐ	*S, ngày 25 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 17/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn chị Đinh Thị P – Sinh năm 2001.

Trú tại: thôn Gò Lã, xã D, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn anh Đinh Văn L – Sinh năm 1994.

Trú tại: thôn G, xã D, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị Đinh Thị P - sinh năm 2001 và bị đơn anh Đinh Văn L - sinh năm 1994.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Đinh Thị P và anh Đinh Văn L tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Đinh Xuân B, sinh ngày 12/4/2018 cho chị Đinh Thị P tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh L không cấp dưỡng nuôi con (hiện cháu B đang sống với chị P). Anh L có quyền thăm con chung không ai được

cản trở. Trường hợp cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Đinh Thị P tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng. được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà chị P đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000781 ngày 27/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện S. Trả lại chị Đinh Thị P 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 5, 6, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện S;
- UBND xã D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lâm Thị Ánh Tuyết